

Số: /QĐ-BCĐ

Đắk Lắk, ngày

tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số
và Phát triển tỉnh Đắk Lắk

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 01005/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc áp dụng Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định tại Khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 01356/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Sở Y tế (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Đắk Lắk) tại Tờ trình số 0147/TTr-SYT ngày 12/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển trước đây về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Đắk Lắk và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Dân số - Bộ Y tế (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BCĐ_(Th-15).

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thiên Văn

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày / /2025 của
Trưởng Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Đắk Lắk)

Chương 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, nhiệm vụ, chế độ làm việc, thông tin báo cáo, mối quan hệ phối hợp công tác và một số hoạt động khác của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Đắk Lắk (gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo; Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (gọi tắt là Cơ quan thường trực) và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chỉ đạo và thành viên ban Chỉ đạo tỉnh Đắk Lắk

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo nêu cao trách nhiệm cá nhân trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

Chương 2
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN
CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo được ban hành tại Quyết định số 01356/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Đắk Lắk.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và điều phối hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất và các hội nghị của Ban Chỉ đạo.

3. Ủy quyền cho Phó Trưởng ban chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo hoặc giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Trưởng ban

Phó Trưởng ban chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ được phân công và có trách nhiệm:

1. Giúp cho Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo về triển khai thực hiện và đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách, chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình về Dân số và Phát triển theo phân công; chỉ đạo cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo chủ động tham mưu triển khai đầy đủ các văn bản của Trung ương, tỉnh về công tác Dân số và Phát triển, kiểm tra, nắm tình hình về công tác dân số trên địa bàn để kịp thời tham mưu, đề xuất chỉ đạo hoặc kiến nghị cấp trên.

2. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thực hiện công tác phối hợp về công tác Dân số và Phát triển.

3. Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan thường trực - Sở Y tế

1. Sở Y tế là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện, bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, giúp Trưởng ban chuẩn bị báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Tham mưu Ban Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về công tác Dân số và Phát triển trên địa bàn tỉnh.

3. Giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác Dân số và Phát triển; đánh giá, đề xuất các giải pháp thực hiện công tác Dân số và Phát triển trên địa bàn tỉnh. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo

Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về thực hiện các nhiệm vụ được phân công và có trách nhiệm:

1. Đề xuất xây dựng chương trình công tác, các hoạt động cụ thể và tổ chức thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác Dân số và Phát triển thuộc lĩnh vực phụ trách.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo có sự thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và cử người thay thế bằng văn bản gửi về cơ quan Sở Y tế.

3. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công phụ trách, định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm tổng hợp báo cáo về UBND tỉnh (thông qua cơ quan thường trực - Sở Y tế).

4. Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Chương 3

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban chỉ đạo khi được Trưởng Ban chỉ đạo ủy quyền.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh trong khi chỉ đạo, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo; Phó Trưởng ban và các thành viên được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị công tác trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ ít nhất 2 lần/năm (6 tháng, cuối năm) và họp đột xuất khi cần theo yêu cầu của Trưởng ban.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời thêm các tổ chức, cá nhân có liên quan tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo (nếu cần thiết).

3. Các cuộc họp Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản (kèm theo các tài liệu liên quan) về nội dung, thời gian và địa điểm. Thành viên Ban Chỉ đạo và các đại biểu được mời có trách nhiệm bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo. Thành viên không thể dự họp phải thông báo về cơ quan thường trực - Sở Y tế; Sở Y tế có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo.

4. Trường hợp nội dung cần xin ý kiến mà không thể tổ chức họp, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo.

Điều 9. Mối quan hệ công tác và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo chịu sự chỉ đạo toàn diện của UBND tỉnh và hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Dân số - Bộ Y tế.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có quan hệ phối hợp liên ngành, thường xuyên trao đổi, phối hợp chặt chẽ các sở, ban, ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo và UBND xã, phường, các đơn vị có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ dự toán, quản lý và thanh quyết toán kinh phí trên theo chế độ hiện hành.

Chương 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; các đơn vị liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 11. Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ quy chế này, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển các xã, phường.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề, vướng mắc phát sinh, thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về cơ quan thường trực - Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Trưởng ban xem xét, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế./.